TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN
Bản án số: 48/2017/HSST
Ngày 17/7/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông ***Trần Văn Dũng***
Các Hội thẩm nhân dân:
1.Ông : ***Trần Đình Thanh*** - Nghề nghiệp: Cán bộ; Nơi công tác: Huyện đoàn Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.
2. Ông: ***Nguyễn Đăng Lĩnh*** - Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí; Nơi cư trú: Thị trấn Thanh Chương, huyệnThanh Chương, tỉnh Nghệ An.
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông ***Nguyễn Xuân Tráng*** là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông ***Nguyễn Thái Hoà*** – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2017 HSST ngày 03 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn H**, Tên gọi khác: Không; sinh ngày 09 tháng 9 năm 1984 tại xã TM, huyện TC, tỉnh NA; Nơi cư trú: Xóm TS, xã TM, huyện TC, tỉnh NA; Danh chỉ bản số 119 lập ngày 24/3/2017 tại Công an huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Xuân S, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1959 ; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ 02; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Anh **Nguyễn Đình M**, sinh năm 1978; địa chỉ: Xóm x, XNC TM, xã TM, huyện TC, tỉnh NA. Vắng mặt.

- Người được ủy quyền: Ông **Bùi Văn H**, sinh năm 1961; địa chỉ: Xóm BS, xã TM, huyện TC, tỉnh NA. Vắng mặt. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

2. Chị **Bùi Thị L** (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại chị **Bùi Thị L** (Đã chết) gồm:

Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1967; Ông **Bùi Văn H**, sinh năm 1961; Đều trú tại: Xóm BS, xã TM, huyện TC, tỉnh NA. Vắng mặt.

Anh **Nguyễn Đình M**, sinh năm 1978; Cháu **Nguyễn Thị Q**, sinh ngày 01/5/2004; Đều trú tại: Xóm x, XNC TM, xã TM, huyện TC, tỉnh NA. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu **Nguyễn Thị Q**: Anh **Nguyễn Đình M**, sinh năm 1978; địa chỉ: Xóm x, XNC TM, xã TM, huyện TC, tỉnh NA. Vắng mặt.

Người được ủy quyền: Ông **Bùi Văn H**, sinh năm 1961; địa chỉ: Xóm BS, xã TM, huyện TC, tỉnh NA. Vắng mặt. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Bùi Văn Hbị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 28/01/2017, Bùi Văn Hcó giấy phép lái xe hợp pháp điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe DREAM, sơn màu nâu, mang BKS: 37V3-1810 di chuyển theo đường nhựa liên xã hướng từ xóm 2, xã TM, huyện TC, tỉnh NA để về Xóm TS, xã TM, huyện TC, tỉnh NA. Khi đi đến đường vòng thuộc xóm T, xã TM, huyện TC, tỉnh NA Bùi Văn Hđiều khiển xe mô tô lấn sang phần đường người đi ngược chiều gây tai nạn với xe mô tô mang BKS: 37E1- 394.61 do anh Nguyễn Đình M điều khiển chở vợ là Bùi Thị L và con gái là Nguyễn Thị Q. Hậu quả chị Bùi Thị L bị tử vong, anh Nguyễn Đình M và Bùi Văn Hbị thương phải cấp cứu tại bệnh viện.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường nơi xẩy ra vụ tai nạn là đường liên xã thuộc xóm T, xã TM, huyện TC, tỉnh NA. Mặt đường hơi cong được rải thảm nhựa khá bằng phẳng, chiều rộng toàn bộ mặt đường là 3,6 mét, ở giữa không có vạch kẻ tim đường, hai bên không có vạch kẻ phân chia lòng đường. Lề đường phía Bắc rộng 1,4 mét, lề đường phía Nam rộng 1,1 mét. Tại hiện trường xe mô tô BKS 37E1- 394.61 nằm nghiêng bên trái ở phần đường nhựa phía Nam, đầu xe hướng Đông Nam, đuôi xe hướng Tây Bắc. Từ trục trước xe mô tô đến cột điện số 49 về hướng Đông là 17,77 mét, cách mép đường nhựa phía Nam là 0,5 cm. Từ trục sau xe mô tô đến hết mép đường nhựa phía Nam là 0,5 mét. Xe mô tô mang BKS: 37V3- 1810 nằm nghiêng sang bên phải ở gần tim đường và phần đường phía Nam, đầu xe mô tô hướng Bắc, đuôi xe mô tô hướng Nam. Một nửa vành lốp sau của xe mô tô này nằm ở phía dưới thân xe mô tô 37E1- 394.61. Trục trước của xe mô tô 37V3- 1810 đến hết mép đường nhựa phía Nam là 1,9 mét, trục sau của xe mô tô này đến hết mép đường nhựa phía Nam là 1 mét. Tiếp giáp phía Đông của 02 xe mô tô có 02 vùng dấu vết máu nằm trên mặt đường nhựa phía Nam. Vùng dấu vết máu thứ nhất có kích thước là 0,95 mét x 0,60 mét, trung tâm vết máu cách mép đường phía Nam là 0,7 mét, cách trục trước của xe mô tô 37E1- 394.61 về hướng Tây là 0,6 mét. Vùng dấu vết máu thứ 2 có kích thước 0,5 mét x 0,27 mét, trung tâm dấu vết này đến mép đường phía Nam là 1,7 mét, đến trục trước của xe mô tô 37V3-1810 về hướng Tây là 01 mét. Phía Đông, phía Đông Nam, phía dưới hai xe mô tô có vùng dấu vết các mảnh kính vỡ, 01 đôi dép tổ ong màu xanh, 01 mũ bảo hiểm đã bị nứt vỡ.

Khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS 37V3 - 1810: Xe mang nhãn hiệu HONDA, loại xe DREAM. Giỏ để hàng phía trước bên trái có vùng cong vênh móp lỏm kích thước 35 cm x 17 cm theo chiều hướng từ trước ra sau, hơi chếch từ phải sang trái, khung kim loại nâng đỡ giỏ để hàng xe phía trước, phía bên trái có vết trượt xước, trầy

miết dính sơn của xe mô tô liên quan kích thước 30 cm x 0,5 cm. Mặt trước cùng chắn bùn trước có vùng trượt xước bám dính sơn típ của xe mô tô liên quan kích thước 6 cm x 7 cm. Ốp nhựa đèn trang trí bên trái gắn bộ phận ốp nhựa giảm xóc trước bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu, không còn trên xe, xem kỹ vùng này thấy có vết trượt xước mất bụi đất kích thước 14 cm x 03 cm. Mặt ngoài phía trước cánh ướm bên trái có vùng trượt xước dính sơn típ của xe mô tô liên quan mất bụi bẩn kích thước 60 cm x 10 cm. May ơ trước bên trái có vùng nứt vỡ kích thước 10 cm x 2,5 cm làm đẩy cong lệch toàn bộ trục trước và giảm xóc trước bên trái theo chiều hướng từ trước ra sau. Vành trước tại vị trí cách lỗ chân van 07 chân nan hoa theo chiều quay tiến của bánh xe bị cong vênh hình chữ V, đỉnh chữ V hướng vào tâm trục làm đứt nhổ 12 chân nan hoa. Mặt ngoài phía trước bên trái lốc máy có vết trượt xước mất bụi dính sơn típ của xe mô tô liên quan kích thước 09 cm x 05 cm.

Khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS: 37E1- 394.61: Xe mang nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS RC. Ốp nhựa bảo vệ đèn pha, mặt ngoài đèn pha phía trước bên trái có vùng trượt xước mài miết nhựa kích thước 20 cm x 3 cm. Toàn bộ cánh ướm phía trước bên trái bị nứt gãy rời khỏi vị trí ban đầu. Góc dưới cùng chính giữa mặt nạ xe phía bên trái có vết trượt xước nứt vỡ nhựa kích thước 17 cm x 10 cm. Ốp nhựa đèn xi nhan phía trước bên trái có vết trượt xước dính sơn màu xanh, kích thước 5,5 cm x 1, 5 cm. Chắn bùn phía trước bên trái vị trí từ mặt đầu cùng đến ốp nhựa bảo vệ giảm xóc phía bên trái có vùng trượt xước mài miết sơn típ, nứt vỡ nhựa kích thước 40 cm x 20 cm. Mặt ngoài giảm xóc trước phía bên trái có vết trượt xước mất bùn đất bẩn kích thước 8,5 cm x 2,5 cm. Mặt trước ngoài bên trái giảm xóc trước tại vị trí cách phần dưới cùng của giảm xóc 28 cm có vết trượt xước mài mòn kim loại kích thước 3,5 cm x 1, 5 cm. Ốp kim lọai bảo vệ trục trước bên trái gắn với giảm xóc trước bên trái có vết trượt xước nứt vỡ, bong bật lệch ra khỏi vị trí ban đầu 1,7 cm theo chiều hướng từ trước ra sau kích thước 6,5 cm x 6 cm làm đẩy lệch giảm xóc trước một góc 10 độ so với trục ngang của xe theo chiều hướng từ trước ra sau. Vành trước bên trái tại vị trí cách lỗ chân van 30 cm theo chiều quay tiến của bánh xe có vùng nứt vỡ kích thước 16 cm x 2,5 cm. Cần số phía trước bên trái bị đẩy cong gập về phía sau một góc 90 độ theo chiều hướng từ trước ra sau. Mặt gương chiếu hậu phía trước bên trái có vùng bị vỡ kích thước 6 cm x 8 cm. Mặt ngoài núm cao su bảo vệ tay nắm bên trái có vùng trượt xước mài mòn nhựa kích thước 2,5 cm x 0,7 cm.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 38/KL-PC54 ngày 01/03/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Nguyên nhân chết của Bùi Thị L là vỡ xương hộp sọ, xuất huyết não do chấn thương.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 76/TTPY ngày 20/03/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An kết luận: Anh Nguyễn Đình M bị tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 33%.

Bản kết luận định giá tài sản số 16/KL- ĐG của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Chương kết luận: Giá trị sửa chữa và phụ tùng thay thế để phục hồi nguyên trạng xe mô tô BKS 37E1- 394.61 là 4.460.000 đồng.

Ngày 14/02/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Chương đã trả lại cho anh Nguyễn Đình M một xe mô tô BKS 37E1 - 394-61 và giấy tờ xe liên quan; trả lại cho ông Bùi Xuân S xe mô tô BKS 37V3- 1810 và một đăng ký xe mô tô.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại với số tiền là 110.000.000đồng*(Một trăm mười triệu đồng)* Người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 39/VKS -HS ngày 02 tháng 5 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ch- ơng, tỉnh Nghệ an truy tố Bùi Văn Hvề tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo điểm đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ch- ơng giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 202; Điểm b, p Khoản 1,2 Điều 46; Điều 47 Điều 60 Bộ luật hình sự; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Xử phạt: Bùi Văn H từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Trả lại bị cáo Bùi Văn H giấy phép lái xe số Z 282307 do Sở giao thông vận tải Nghệ an cấp ngày 17/3/2006

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường. Người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo là phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường,biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi, phù hợp lời khai người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, phù hợp với các kết luận giám định pháp y, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà.

Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 28/01/2017 trên trục đường liên xã, thuộc xóm T, xã TM, huyện TC, Bùi Văn H có giấy phép lái xe mô tô hợp pháp, điều khiển xe mô tô BKS 37V3 -1810 theo hướng xóm 2, xã TM đi xóm TS xã TM do không làm chủ tốc độ nên đã điều khiển xe lấn sang phần đường của người đi ngược chiều, gây tai nạn đối với anh Nguyễn Đình M điều khiển xe mô tô mang BKS 37E1- 394.61 đi ngược chiều chở theo vợ chị Bùi Thị L và con Nguyễn Thị Q. Hậu

quả chị Bùi Thị L tử vong, anh Nguyễn Đình M bị thương tích 33%, xe mô tô 37E1-394.61 bị hư hỏng thiệt hại 4.460.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo điểm đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra ngày 28/01/2017 trước ngày mà bộ luật hình sự năm 2015 được công bố. Theo quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 không có quy định tình tiết "gây hậu quả rất nghiêm trọng" là tình tiết định khung hình phạt, đây là tình tiết mới có lợi cho bị cáo, do đó Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại; bà nội bị cáo là người công với nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b,p khoản 1,2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo cũng bị thương tích nặng phải điều trị tại bệnh viện, bố, mẹ bị cáo là người già yếu bị bệnh tật, bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47; Điều 60 của Bộ luật hình sự để xử bị phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung của hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận về việc bồi thường, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Trong quá trình điều tra đã tạm giữ 01 giấy phép lái xe số Z 282307 do Sở giao thông vận tải Nghệ an cấp ngày 17/3/2006 mang tên Bùi Văn H. Xét thấy không cần thiết cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo do đó trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo.

Ông Bùi Xuân S là người đã cho bị cáo mượn xe mô tô BKS 37V3-1810 gây tai nạn, chiếc xe bị hư hỏng nhẹ, ông S đã từ chối định giá thiệt hại về tài sản đối với xe mô tô, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô cho ông Bùi Xuân Sơn là đúng pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 202, điểm b, p khoản 1,2 Điều 46, Điều 47, Điều 60 Bộ luật hình sự; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt: Bùi Văn H 1**8** *(Mười tám)* tháng tù cho hưởng án treo.Thời gian thử thách là **36** *(Ba mươi sáu)* tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn H cho Uỷ ban nhân dân xã TM, huyện TC, tỉnh NA giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trả lại cho bị cáo Bùi Văn H 01 giấy phép lái xe số Z 282307 do Sở giao thông vận tải Nghệ an cấp ngày 17/3/2006 mang tên Bùi Văn H. (Có tại hồ sơ vụ án, bút lục số 31)

Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Bùi Văn H phải chịu **200.000** (Hai trăm ngàn)đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Thị Q vắng mặt có quyền kháng có bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm iết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Dũng

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;*
- *VKSND huyện Thanh Chương;*
- *Công an huyện Thanh Chương;*
- *Chi cục THADS huyện Thanh Chương;*
- *Bị cáo;*
- *Người bị hại;*
- *Người đại diện hợp pháp của người bị hại;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*